

Số: 336/2024/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 30 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 294/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024, giữa:

**Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1991;**

HKTT: TDP số 6, phường T, quận N, TP Hà Nội.

Nơi cư trú: P12A11, Tòa S301, KĐT V, phường T, quận N, TP Hà Nội.

**Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1964**

Cùng HKKT và nơi cư trú: P12A10, Tòa nhà CT3, KĐT D, TDP số F, phường T, quận N, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Ngọc Đ**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Gia B (Trai) sinh ngày 08/02/2015. Sau khi ly hôn, anh chị cùng thống nhất thoả thuận giao con chung cho chị T là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi nào khác.

Anh Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/ tháng, kể từ tháng 7/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi nào khác.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị T phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Ngọc Đ phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T được nhận lại 150.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp dự phí tại biên lai số 0009804 ngày 25/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Dương sự;

- Viện kiểm sát cùng cấp;

- UBND phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, Hà Nội;

- Lưu hồ sơ vụ án.

**P**

**Mai Thị H**